

Số: 72/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 525/2026/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2026, về việc “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng, thế chấp tài sản”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP B;

Địa chỉ: Tòa nhà H, số D N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lý Hoài V; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông V: Ông Nguyễn Đình A; chức vụ: Giám đốc TT QL&THN (Văn bản ủy quyền số 192/26/BVBank/UQ-TGD ngày 28/01/2026); Địa chỉ: E L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông A:

1. Ông Trần Bình H;

2. Ông Võ Thành N;

Cùng địa chỉ: Số B, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

3. Ông/bà Phạm Ngọc T; Địa chỉ: Số E L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Tổ C, ấp A, xã M, tỉnh Đồng Tháp (trước đây là xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP B (có người đại diện hợp pháp là ông Trần Bình H) và bà Nguyễn Thị Thùy D thống nhất bà Nguyễn Thị Thùy D có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP B số tiền còn nợ theo Hợp đồng cấp tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0732400048000 ngày 13/11/2024, Giấy nhận nợ cùng ngày đính kèm theo Hợp đồng này với tổng số tiền tổng cộng gốc và lãi 1.640.072.098 đồng, trong đó: nợ gốc là 1.544.239.993 đồng, lãi trong hạn là 88.780.438 đồng, lãi quá hạn 4.422.923 đồng, lãi chậm trả 2.628.744 đồng. Bà Nguyễn Thị Thùy D còn phải tiếp tục có trách nhiệm trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ nêu trên kể từ ngày 12/6/2026 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh mức lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP B thì lãi suất mà bà Nguyễn Thị Thùy D phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP B và văn bản quy phạm pháp luật quy định về lãi, lãi suất có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh lãi, lãi suất.

Công nhận hiệu lực của hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0732300049900 ngày 10/11/2023 giữa Ngân hàng TMCP B với bà Nguyễn Thị Thùy D. Trong trường hợp bà Nguyễn Thị Thùy D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP B thì Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là:

- Toàn bộ quyền sử dụng đất, nhà, công trình xây dựng khác, rừng trồng, vườn cây, các tài sản khác gắn liền với đất (kể cả trường hợp tài sản này hình thành trong tương lai) tại thửa số 982, tờ bản đồ số: 17, địa chỉ: xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường M, tỉnh Đồng Tháp) thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của bà Nguyễn Thị Thùy D theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số phát hành CR 909103, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS03316 do Sở T1, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 12/08/2019;

- Toàn bộ quyền sử dụng đất, nhà, công trình xây dựng khác, rừng trồng, vườn cây, các tài sản khác gắn liền với đất (kể cả trường hợp tài sản này hình thành trong tương lai) tại thửa số 2168, tờ bản đồ số: 4, địa chỉ: xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã P, tỉnh Đồng Tháp) thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của bà Nguyễn Thị Thùy D theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số phát hành DI 016440, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH09271 do UBND huyện C, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 23/02/2023, cập nhật biến động ngày 01/11/2023.

- Toàn bộ quyền sử dụng đất, nhà, công trình xây dựng khác, rừng trồng, vườn cây, các tài sản khác gắn liền với đất (kể cả trường hợp tài sản này hình thành trong tương lai) tại thửa số: 2167, tờ bản đồ số: 4, địa chỉ: xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã P, tỉnh Đồng Tháp) thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của bà Nguyễn Thị Thùy D theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số phát hành DI 263568, số vào

số cấp giấy chứng nhận: CS09267 do Sở T1, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 20/02/2023, cập nhật biến động ngày 01/11/2023;

- Toàn bộ quyền sử dụng đất, nhà, công trình xây dựng khác, rừng trồng, vườn cây, các tài sản khác gắn liền với đất (kể cả trường hợp tài sản này hình thành trong tương lai) tại thửa số: 2101, tờ bản đồ số: 4, địa chỉ: xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã P, tỉnh Đồng Tháp) thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của bà Nguyễn Thị Thùy D theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số phát hành DG 504748, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS08888 do Sở T1, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 14/10/2022;

- Toàn bộ quyền sử dụng đất, nhà, công trình xây dựng khác, rừng trồng, vườn cây, các tài sản khác gắn liền với đất (kể cả trường hợp tài sản này hình thành trong tương lai) tại thửa số: 2099, tờ bản đồ số: 4, địa chỉ: xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã P, tỉnh Đồng Tháp) thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của bà Nguyễn Thị Thùy D theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số phát hành DG 504747, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS08887 do Sở T1, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 14/10/2022.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 thì bà Nguyễn Thị Thùy D phải chịu, do nguyên đơn đã tạm ứng số tiền này nên bà Nguyễn Thị Thùy D có trách nhiệm trả lại cho nguyên đơn số tiền 3.000.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thùy D đồng ý chịu số tiền 30.601.081 đồng.

Ngân hàng TMCP B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền đã tạm ứng án phí đã nộp là 30.329.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005410 ngày 14/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DT;
- VKSND KV6 - DT;
- Phòng THADS KV6 - DT;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Nữ Thu Hân